

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quý Thành

Ông Trần Văn Thành

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2019;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim L. Địa chỉ: Farmington, Minnesota, USA (Mỹ). (Có mặt)

* Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H. Địa chỉ: Xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Văn Đ; địa chỉ: Xã K, huyện N, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Văn T

2/ Bà Phạm Thị Th

3/ Ông Nguyễn Kim T2

Cùng địa chỉ: Xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T, bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Kim T2: Ông Đinh Văn Đ; địa chỉ: Xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

4/ Ông Phạm Văn T3; quốc tịch Mỹ. Địa chỉ: Minneapolis, Minnesota, USA (Mỹ)

5/ Bà Phạm Thị Hoàng Y

6/ Ông Phạm Hoàng K

Cùng địa chỉ: Farmington, Minnesota, USA (Mỹ).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn T3, bà Phạm Thị Hoàng Y và ông Phạm Hoàng K: Bà Nguyễn Thị Kim L; địa chỉ: Farmington, Minnesota, USA (Mỹ). (Có mặt)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nhà và đất thuộc thửa số 233, tờ bản đồ số 11 tọa lạc tại xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa được Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00401/QSDĐ/VL-VN ngày 26/6/1997 cho hộ gia đình bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Văn T3 là thuộc sở hữu của hộ gia đình bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Văn T3. (Có sơ đồ bản vẽ đính kèm)

2.2. Bà Nguyễn Thị Kim L hỗ trợ công sức trông coi quản lý tài sản cho bà Nguyễn Thị H số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng); thời hạn hỗ trợ là ngày 16/12/2019.

2.3 Trong thời hạn kể từ ngày 28/11/2019 đến ngày 16/12/2019, bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn T, bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Kim T2 phải trả lại toàn bộ nhà và đất thuộc thửa số 233, tờ bản đồ số 11 tọa lạc tại xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa được Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00401/QSDĐ/VL-VN ngày 26/6/1997 cho hộ gia đình bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Văn T3, bao gồm:

- 01 Nhà chính 1: Nhà 01 tầng, diện tích 60,7m², tường xây gạch 100, tường sơn nước, nền gạch men, mái lợp ngói, trần la phong nhựa.

- 01 Nhà tắm: Nhà 01 tầng, diện tích 3,7m², tường xây gạch 100, tường sơn nước, nền gạch men, mái BTCT.

- 01 Nhà bếp: Nhà 01 tầng, diện tích 3,7m², tường xây gạch 100, tường sơn nước, nền xi măng, mái ngói, không trần.

- 01 Nhà vệ sinh (WC): Nhà 01 tầng, diện tích 3,7m², tường xây gạch 100, tường sơn nước, nền gạch men, mái ngói, không trần.

- Mái che, hồ nước, giếng, cổng, hàng rào, tường rào, chuồng gà.

Cho hộ gia đình bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Văn T3. (Có sơ đồ bản vẽ đính kèm)

2.4. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị H phải chịu 2.650.000đ (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14).

- Bà Nguyễn Thị Kim L phải chịu 2.650.000đ (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0000872 ngày 26/4/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Do đó, bà Nguyễn Thị Kim L còn phải chịu 2.350.000đ (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: Tòa DS, VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đình Thanh